

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐT
TỈNH QUẢNG NINH**
Bản án số: 95/2022/HSST
Ngày: 23 - 9 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc L - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH**

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Xuân Giới

Ông Nguyễn Văn Giới

Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Đức Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tham gia phiên tòa: ông Hoàng Minh C - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2022/TLST - HS ngày 09 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2022/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Tr**; sinh ngày 19/6/1994, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn TB, xã VD, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; Tr độ học vấn: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Bùi Thị X; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 25/8/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã ĐT xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 27/4/2017, chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 14/10/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã ĐT xử phạt 27 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (thực hiện hành vi phạm tội ngày 19/3/2019). Ngày 13/01/2022, chấp hành xong bản án; tiền sự: ngày 12/01/2019, bị C an thị xã ĐT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác và cố ý làm hư hỏng tài sản” (chưa nộp tiền phạt). Ngày 26/02/2020, bị C an thị xã ĐT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chưa nộp tiền phạt); bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 12/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

2. Họ và tên: **Hoàng Hoa Đ**; sinh ngày 10/10/1990, tại Th phố MC, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn 5, xã HT, Th phố MC, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: khu MX 3, phường HĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; Tr độ học vấn: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Hoàng Trung H (đã chết) và bà Đường N K; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 06/7/2016, bị C an thị xã ĐT xử phạt

vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”; bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 03/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

3. Họ và tên: **Phạm Văn Th**; sinh ngày 30/9/1999, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn TB, xã VD, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; Tr độ học vấn: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị D; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 27/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện K Th, tỉnh Hải Dương xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 24/10/2019, chấp hành xong bản án. Ngày 22/5/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã ĐT xử phạt 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 10/9/2021, chấp hành xong bản án; tiền sự: không; bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 10/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

4. Họ và tên: **Phạm Văn C**; sinh ngày 13/3/2001, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: khu ĐX 2, phường HP, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; Tr độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Văn Th và bà Bùi Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 11/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ C an thị xã ĐT. Có mặt

5. Họ và tên: **Trần Trung T**; sinh ngày 02/9/2004, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn 2, xã NH, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; Tr độ học vấn: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; họ tên bố: chưa xác định và họ tên mẹ: Trần Thị Ngh, họ và tên mẹ nuôi: Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 03/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

* *Bị hại*: anh Nguyễn HN, sinh năm 1989; địa chỉ: khu 1, phường ĐT, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

- Anh Nguyễn Hải L, sinh năm 1997; địa chỉ: khu 3, phường ĐT, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

- Anh Nguyễn Th Ch, sinh năm 1989; địa chỉ: khu YL 3, phường ĐC, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

- Chị Bùi Thị H, sinh năm 1981; địa chỉ: khu Đ T, phường HP, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

* *Người làm chứng*:

- Chị Hoàng Thị Nh, chị Điều Thị Th, ông Lê Văn L, chị Phạm Thị S, anh Trần Văn C, anh Nguyễn Trung Th, anh Hoàng C Th, anh Nguyễn Văn Chung, anh Hoàng Văn V, chị Vũ Thị Vân A, chị Phạm Thị Ng, đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/02/2022, sau khi ăn cơm, uống rượu tại phòng trọ của anh Nguyễn Văn Ch ở khu Đ Tân, phường HP, thị xã ĐT, Nguyễn Văn Tr, Hoàng Hoa Đ, Trần Trung T, Hoàng Văn V, Phạm Văn Th và Phạm Văn C rủ nhau đi hát tại quán Karaoke Sông Đạm ở cùng khu ĐT. Sau đó, Tr điều khiển xe mô tô chở V đến quán trước để đặt phòng hát, những người còn lại đến sau. Khi Tr và V đến quán thì được quản lý thông báo hết phòng hát, Tr liền mở cửa đi vào phòng hát số 2 (theo hướng từ cổng vào), lúc này trong phòng có nhóm thanh niên gồm các anh Nguyễn Th Ch, Nguyễn HN và Nguyễn Hải L đang hát, sau đó V cũng đi vào theo Tr. Khi vào phòng, Tr yêu cầu nhóm anh Ch nhường phòng hát nhưng anh Ch không đồng ý, nên giữa Tr và anh Ch xảy ra tranh cãi, Tr dùng tay đâm vào mặt anh Ch thì được mọi người can ngăn, anh Ch bỏ chạy vào nhà vệ sinh, anh N và anh L đi ra ngoài sân. Tr đuổi theo anh N rồi dùng chân, tay đâm đá, tát vào mặt, người anh N thì V vào ôm đẩy anh N ra, mục đích để can ngăn. Anh N và anh L tiếp tục đi ra khỏi quán về hướng Quốc lộ 18. Ngay lúc này C, T và Đ vừa điều khiển xe mô tô đến quán, nghe thấy Tr nói “Hai thằng kia vừa đánh em”, nên cả ba để xe tại quán rồi cùng Tr đuổi theo anh N và anh L, mục đích để đánh. Khi chạy ra đến Quốc lộ 18, anh N và anh L rẽ trái chạy trên vỉa hè khoảng 10m về hướng Tượng đài (hướng phường ĐT) thì T chạy vượt lên dùng chân đạp trúng lưng anh N làm anh N ngã xuống nền vỉa hè, T tiếp tục đuổi theo anh L về hướng Tượng đài. Sau khi bị T đạp, anh N đứng dậy bỏ chạy theo hướng ngược lại (hướng cầu Đạm) thì Tr và Đ tiếp tục đuổi theo sau, còn C chạy về quán Sông Đạm lấy xe mô tô. Khi chạy được khoảng 50m thấy nhà ông Lê Văn L đang mở cửa, anh N vội chạy vào để nhờ giúp đỡ rồi đi vào nhà vệ sinh của gia đình ông L chốt cửa lại để trốn. Thấy vậy, chị Phạm Thị S (con dâu ông L) ra ngăn không cho nhóm của Tr vào thì bị Tr và Đ đẩy ra, rồi cả hai đi vào nhà tìm anh N. Lúc này, Đ cầm 01 (một) đoạn gậy gỗ, Tr cầm 01 (một) con dao trong nhà ông L đe dọa yêu cầu anh N ra ngoài, thì chị S giằng gậy và dao cắt đi. Sau đó, anh N mở cửa nhà vệ sinh thì Tr và Đ dùng tay túm tóc, đâm, tát, kéo anh N ra vỉa hè trước cửa nhà ông L. Lúc này C đang chờ sẵn ngoài cửa. Sau đó, Đ yêu cầu anh N quỳ xuống nhưng anh N không quỳ, C dùng chân phải đạp vào phần vai trái anh N làm anh N ngã xuống nền vỉa hè. Tr, Đ dùng chân đá, đạp nhiều nhát vào mặt, người anh N. Còn T, sau khi đuổi theo anh L một đoạn nhưng không thấy, T chạy về phòng trọ của anh Chung lấy 01 (một) chiếc điều cày bằng tre, màu vàng, dài 57cm, đường kính 4,5cm quay lại thấy nhóm Tr đang đánh anh N nằm dưới vỉa hè. T cầm điều cày vụt 01 nhát trúng vào người anh N. Lúc này, Th điều khiển xe mô tô đến,

thấy nhóm Tr đang đánh anh N, Th liền đi lại gần dùng chân phải đạp 01 nhát trúng mặt anh N, sau đó cả nhóm bỏ về, T cầm chiếc điều cày về phòng trọ của anh Ch để; còn anh N được mọi người đưa đi Bệnh viện điều trị. Cùng ngày, anh Nguyễn Hải L đến Cơ quan C an Tr báo sự việc. Ngày 03/3/2022 và 10/3/2022, Cơ quan điều tra bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Hoa Đ, Trần Trung T và Phạm Văn Th. Ngày 11/3/2022 và 12/3/2022, C, Tr đến Cơ quan C an đầu thú.

Vật chứng, dữ liệu điện tử thu giữ: Ngày 02/3/2022, Cơ quan điều tra thu giữ các đoạn video clip từ camera an ninh được lắp đặt tại quán Karaoke Sông Đạm và quán Karaoke Hoa Phượng ghi lại hình ảnh Nguyễn Văn Tr đánh anh Nguyễn HN trong sân quán Karaoke Sông Đạm, sau đó Tr cùng với Đ, C và T đuổi theo các anh N, L. Khi xem đoạn video, Tr, Đ, C, T và anh N đều xác định hình ảnh trong đoạn clip thu giữ phù hợp với diễn biến xảy ra sự việc đuổi đánh anh N. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 chiếc điều cày bằng tre, màu vàng, dài 57cm, đường kính 4,5cm do anh Nguyễn Văn Chung giao nộp và thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu xám, gắn sim số 0399.961.206 và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, gắn sim số 0928.047.666 do Phạm Văn Th giao nộp. Kiểm tra điện thoại thu giữ của Th thấy tại ứng dụng Messenger có đoạn tin nhắn giữa Th và tài khoản Facebook “Phạm Ngà” về việc Th tham gia đánh nhau, đang bỏ trốn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 161/22/TgT ngày 04/3/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Quảng Ninh, kết luận về thương tích của anh Nguyễn HN như sau: Chấn thương vùng hàm mặt tổn thương (Vết thương đầu ngoài cung lông mày mắt trái KT (1,2x0,3)cm; Gãy mỏm trán xương hàm bên trái; Sung nề vùng mặt, quanh hai mắt tiên lượng khỏi, di chứng không đáng kể. 03 vết sây sát da vùng lưng thắt lưng trái. Sây sát da vùng lưng thắt lưng trái. Sây sát da đầu gối phải và đầu gối trái. Sung nề mu chân trái kèm 02 vết sây sát da. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13% (Mười ba phần trăm). Các tổn thương nêu trên do tác động va chạm trực tiếp với vật tày gây nên.

Tại bản kết luận giám định số 975/KLGD ngày 21/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Trên chiếc điều cày gửi giám định và chất màu nâu thu tại hiện trường gửi giám định có máu của một người đàn ông nhưng không phân tích được kiểu gen đủ yếu tố truy nguyên cá thể.

Tại bản kết luận giám định số 149/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ C an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tệp video gửi giám định.

Quá Tr điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Hoàng Hoa Đ, Phạm Văn Th, Phạm Văn C và Trần Trung T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra:

Bị cáo Nguyễn Văn Tr khai: do mâu thuẫn trong việc tìm phòng hát, bị cáo có đâm khoảng 2-3 cái vào mặt một N thanh niên (sau này bị cáo biết tên Ch) trong phòng hát. Lúc đó có V đi cùng bị cáo vào can ngăn, đẩy anh Ch ra, không có hành vi đánh anh Ch. Sau đó, ở ngoài sân quán Karaoke Sông Đạm, bị cáo có chửi, đuổi, đâm, đập thanh niên ôm bị cáo trong phòng hát (sau này bị cáo biết tên N) khoảng 2 đến 3 cái. Bị cáo cùng Đ (Cún tóc dài), T và C đuổi theo N cùng một thanh niên khác chạy về hướng tượng đài. Khi đến quán thịt chó có cửa xếp màu xanh, bị cáo cầm một con dao, Cún tóc dài cầm một gậy gỗ, sau đó bị chủ nhà giằng lại cả gậy và dao. Khi lòi N từ nhà vệ sinh ra, bị cáo tát N hai cái vào mặt rồi kéo ra đến vỉa hè trước cửa xếp quán thịt chó. Khi mọi người đánh đám N, bị cáo cũng lao vào đá nhiều cái vào người N.

Bị cáo Hoàng Hoa Đ khai: khi Tuyên chở bị cáo đến sân quán karaoke Sông Đạm, bị cáo thấy Tr hô bị đánh, nên đã cùng T và C **đuổi theo Tr**. Đuổi theo một đoạn, bị cáo thấy có hai N thanh niên chạy theo phía trước. Đến vỉa hè giáp đường quốc lộ, bị cáo thấy hai thanh niên đó rẽ trái chạy về hướng tượng đài. Bị cáo thấy T chạy vượt lên dùng chân phải đập vào lưng N thanh niên chạy sau (tên là N), khiến N ngã ra, T tiếp tục đuổi theo thanh niên chạy phía trước. Bị cáo và C đuổi gần tới N thì N đứng dậy chạy ngược lại trên vỉa hè giáp Quốc lộ 18 về hướng cầu Đạm, bị cáo cùng C và Tr đuổi theo N. Sau đó, C quay về lấy xe máy, bị cáo và Tr đuổi theo N đến quán thịt chó cửa xếp màu xanh. Bị cáo và Tr cầm theo hung khí mục đích để dọa N, không có ý định gây thương tích cho N. Khi N bị Tr lôi ra ngoài cửa, do N kháng cự nên bị cáo đâm hai cái vào bụng N. Bị cáo bắt N quỳ nhưng N không quỳ mà đứng theo tư thế khom lưng, mặt hướng về phía đường 18. Sau đó, bị cáo thấy N bị ngã ra vỉa hè, bị cáo không biết ai làm N ngã. Bị cáo đã dùng chân phải đá, đập 3 đến 4 cái vào mặt, đầu và cổ của N.

Bị cáo Phạm Văn C khai: Bị cáo cùng T, Tr và Đ đuổi theo hai N thanh niên về phía tượng đài. Sau đó, bị cáo quay lại lấy xe máy, thấy T và Tr đang cãi nhau với một người phụ nữ ở phía trước cửa quán thịt chó có cửa xếp màu xanh. Lúc sau thì cả hai đi vào trong quán, bị cáo vẫn đứng ngoài. Khoảng hai phút, bị cáo thấy Đ kéo tay, còn Tr ôm người thanh niên (sau này biết tên là N) đẩy ra từ trong ngách bên phải của ngôi nhà. Bị cáo thấy có người bắt N quỳ xuống (bị cáo không rõ là Đ hay Tr) nhưng N không quỳ mà chỉ đứng khom lưng, hai tay để đầu gối, mặt hướng ra đường 18. Bị cáo lao vào đập một cái bằng chân phải vào phần bắp tay trái dưới vai của N, làm N ngồi bệt xuống. Sau sự việc trên, bị cáo đã tác động mẹ đến thăm hỏi, xin lỗi và bồi thường cho anh N số tiền 5.000.000 đồng. Anh N đã đồng ý, không yêu cầu gì thêm và viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Trung T khai: trong quá Tr đuổi theo hai N thanh niên từ quán karaoke Sông Đạm, bị cáo có đập một cái vào thanh niên áo xám bị rách (sau này bị cáo biết tên N), làm N bị ngã ra. Bị cáo đuổi theo N thanh niên

chạy phía trước đến cây xăng HP không thấy đâu thì bị cáo quay lại về hướng cầu Đạm. Khi chạy được khoảng 100m, bị cáo thấy Đ và Tr đang đánh N. Bị cáo chạy về phòng trọ của Chung lấy một chiếc điều cày, màu vàng, dài khoảng 60cm chạy về phía N đang nằm nghiêng trên vỉa hè. Lúc này, bị cáo thấy Đ và Tr vẫn liên tục sút vào người N. Bị cáo chạy đến, cầm điều cày bằng tay phải vút một cái vào mạn sườn của N, Th (Cò) đập vào vùng mặt của N. Sau đó, Đ bảo cả nhóm đi về không đánh N nữa.

Bị cáo Phạm Văn Th khai: sau khi ăn tối cùng Tr, V, Đ và T, mọi người rủ nhau đi hát. Bị cáo đi rửa tay chân quay lại thì mọi người đã đi trước. Sau đó bị cáo điều khiển xe máy Suzuki Xi po màu trắng - đỗ một mình đi đồ xăng ở cây xăng Bình Lục. Sau khi đồ xăng xong, bị cáo quay lại quán karaoke Sông Đạm thì không thấy ai ở đó, bị cáo quay ra đường 18 thì thấy Đ người đứng tại vỉa hè trước cửa quán thịt chó thuộc khu Đ Tân, phường HP. Bị cáo thấy N nằm nghiêng trên vỉa hè, chảy nhiều máu, đứng xung quanh là các anh Đ, Tr, T và C, đang dùng tay chân dẫm đá N. Khi mọi người ra ngoài dần, thấy N vẫn nằm nghiêng mặt ra đường 18, trước đó Đ và Tr có chửi N, bị cáo giơ chân đập 01 cái từ trên xuống dưới vào mặt của N sau đó cùng mọi người ra về.

Bị hại anh Nguyễn HN có lời khai: do thấy Ch có mâu thuẫn với nhóm thanh niên tại quán Karaoke Sông Cầm, anh chỉ vào can ngăn nhưng sau đó anh bị nhóm thanh niên (04 người) đuổi đánh gây thương tích. Hậu quả, anh bị thương ở nhiều vùng trên cơ thể như đầu, mặt, 02 tay, chân và mạn sườn bên trái. Những người đã gây thương tích cho anh, anh biết T, C còn ba thanh niên còn lại anh không biết. Sau khi gây thương tích cho anh, chị Hoa mẹ bị cáo C đã đến thăm hỏi, xin lỗi và bồi thường cho anh số tiền 5.000.000 đồng. Anh đề nghị giảm nhẹ cho C và T, vì T phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Còn những đối tượng khác, anh đề nghị xét xử theo đúng quy định pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hải L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra: khoảng 20 giờ ngày 28/02/2022, anh cùng các anh Nguyễn Th Ch, Nguyễn HN đi hát ở quán karaoke Sông Đạm. Trong khi đang hát thì có hai thanh niên lạ mặt đến to tiếng, chửi nhau với anh Ch. Anh và N đến can ngăn thì bị đuổi chạy ra đường quốc lộ 18. Anh N bị nhóm thanh niên đuổi đánh gây thương tích, còn anh bỏ chạy nên không bị thương tích gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Th Ch vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra: khi các anh đang hát trong phòng thì có hai thanh niên vào trong phòng hát gây sự đánh anh. Anh bỏ chạy vào nhà vệ sinh trôn, khoảng 5 phút thấy mọi người bảo ra ngoài thì anh hiểu là những người đánh nhau đã ra khỏi quán. Khi anh gọi điện cho N, N bảo anh ra khu vực nhà dân đón. Đến nơi, anh thấy có một nhóm người đang dẫm đá N. Anh sợ không dám vào can ngăn và gọi điện cho bố N đến đón N về, đưa N đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã ĐT.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị H có lời khai: chị là mẹ

để của bị cáo Phạm Văn C. Số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) C tác động chi bồi thường cho anh Nguyễn HN, chị không có yêu cầu đòi lại.

Những người làm chứng chị Điều Thị Th và chị Hoàng Thị Nh (nhân viên phục vụ), anh Trần Văn C là quản lý quán Karaoke sông Đạm vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: các anh chị chứng kiến việc thanh niên đuổi và đánh nhau trong quán và ngoài sân của quán karaoke. Tuy nhiên, sau đó mọi người đuổi nhau ra đường quốc lộ 18 nên các anh chị không biết sự việc xảy ra tiếp theo.

Người làm chứng chị Phạm Thị S vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: tối ngày 28/02/2022, chị đang ở nhà thì nghe thấy tiếng cãi chửi nhau bên ngoài. Chị ra xem thì thấy có một thanh niên lạ mặt chạy vào trong nhà chị, sau đó có hai thanh niên đuổi theo. Người thanh niên trốn vào nhà vệ sinh, thì bị hai thanh niên gõ cửa đe dọa, yêu cầu ra ngoài. Chị can ngăn họ nhưng không được. Khi đó có một người cầm gậy gỗ, một người cầm dao đe dọa thanh niên trong nhà vệ sinh. Chị liền giăng lại dao và gậy ném đi. Người thanh niên trốn trong nhà vệ sinh bị đe dọa nên đã mở cửa và bị hai thanh niên lôi ra ngoài, vừa đi vừa đánh. Lúc này bên ngoài cũng có một nhóm người đợi bên ngoài, cùng xông vào đánh người thanh niên kia, chảy nhiều máu trên mặt. Sau đó, nhóm thanh niên bỏ đi. Chị thấy có người đến đưa người thanh niên đi cấp cứu.

Tại Cáo trạng số: 90/CT- VKS - ĐT ngày 08 - 8 - 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Phạm Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích”, theo các điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với các tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); Hoàng Hoa Đ, Phạm Văn C và Trần Trung T về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (với các tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ: điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với các tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 42 đến 48 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày đầu thứ 12/3/2022

- Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với các tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ”

quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Hoa Đ từ 36 đến 42 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/3/2022

- Căn cứ: điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với các tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 36 đến 42 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/3/2022

- Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với các tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày đầu thú 11/3/2022

- Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với các tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trung T từ 18 đến 21 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/3/2022

**Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Phạm Văn C tác động gia đình bồi thường cho anh Nguyễn HN số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng). Anh N không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm nên không đề cập xử lý.

** Về xử lý vật chứng:* đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc điều cày màu vàng, dài 57cm, đường kính 4,5cm;

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Th 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu xám, gắn sim số 0399.961.206 và 01 (một) điện thoại Nokia, màu xanh, gắn sim số 0928.047.666

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an thị xã ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, Kiểm sát viên trong quá Tr điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, Tr tự, thủ tục

theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá Tr điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá Tr điều tra và truy tố, bị cáo Trần Trung T có đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý do thuộc đối tượng: người bị buộc tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở tư pháp Quảng Ninh đã cử ông Trần Quý C tham gia tố tụng bào chữa cho bị cáo. Tuy nhiên, ngày 06/9/2022, bị cáo Trần Trung T cùng mẹ là bà Nguyễn Thị L có đơn từ chối người bào chữa. Do đó, Tòa án đã ra Thông báo về việc từ chối bào chữa của bị cáo Trần Trung T.

[2] Về việc định tội đối với các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, với Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát Điều tra C an thị xã ĐT, L hồi 16 giờ 10 phút ngày 03/3/2022 tại khu ĐT, phường HP, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, sơ đồ hiện trường, biên bản xác định hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra; bản ảnh kèm theo biên bản thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/02/2022, tại khu ĐT, phường HP, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, chỉ vì nhóm của anh Nguyễn HN không nhường phòng hát, Nguyễn Văn Tr, Hoàng Hoa Đ, Phạm Văn C, Trần Trung T và Phạm Văn Th có hành vi dùng chân tay đánh, đá vào mặt, người và dùng điều cày vục vào người anh Nguyễn HN, làm anh N bị thương tích, tổn hại 13% (mười ba phần trăm) sức khỏe.

Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại Cáo trạng, lời luận tội, chứng cứ buộc tội các bị cáo của Kiểm sát viên Tr bày tại phiên tòa là có căn cứ. Mặc dù bị hại không có mâu thuẫn gì với các bị cáo, bị hại tìm cách chạy trốn nhưng các bị cáo vẫn quyết liệt đuổi theo nhằm mục đích gây thương tích cho bị hại, thể hiện tính chất côn đồ. Do bị hại bị tổn hại 13% sức khỏe nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu Th tội **“Cố ý gây thương tích”** theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự). Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Văn Th phạm tội khi chưa được xóa án tích, nên các bị cáo còn bị áp dụng thêm điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự

Các bị cáo là người trưởng Th, nhận thức được mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác đều bị pháp luật trừng phạt rất

ng nghiêm khắc. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù không có mâu thuẫn với bị hại, chỉ vì to tiếng cãi nhau trong việc giành phòng hát, các bị cáo đã đánh anh Ch và anh N. Khi N và L chạy ra ngoài đường Quốc lộ 18, các bị cáo vẫn đuổi theo, mục đích thực hiện hành vi một cách quyết liệt, gây thương tích, tổn hại sức khỏe cho bị hại. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội do mình gây ra.

[3] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân C, bàn bạc trước, song tiếp nhận ý chí của nhau và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn Văn Tr là người trực tiếp gây ra mâu thuẫn trong phòng hát, đuổi theo L và N ra đường Quốc lộ 18, là người thực hiện hành vi tích cực nhất nên giữ vai trò đầu vụ. Bị cáo Hoàng Hoa Đ là người tiếp nhận ý chí tích cực, cùng bị cáo Tr đuổi theo và quyết tâm thực hiện hành vi đến cùng, nên giữ vai trò sau bị cáo Tr. Bị cáo Trần Trung T trực tiếp đạp ngã N trên vỉa hè để các đồng phạm đánh anh N, dùng điều cày vọt vào mạn sườn N nên giữ vai trò sau bị cáo Tr và Đ. Tiếp theo, bị cáo Phạm Văn C dùng chân phải đạp vào vai trái anh N, bị cáo Th dùng chân phải đạp một nhát trúng mặt anh N chảy máu, dẫn đến thương tích cho anh N.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tiền án, tiền sự: Bị cáo Nguyễn Văn Tr có 02 tiền án và 02 tiền sự; bị cáo Phạm Văn Th có 02 tiền án; các bị cáo Hoàng Hoa Đ, Phạm Văn C và Trần Trung T không có tiền án, tiền sự;

Về nhân thân: bị cáo Hoàng Hoa Đ ngày 06/7/2016, bị C an thị xã ĐT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá Tr điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Văn C tác động gia đình bồi thường cho bị hại anh Nguyễn HN nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Tr và Phạm Văn C đầu thú, bị cáo Phạm Văn C và Trần Trung T được bị hại anh Nguyễn HN xin giảm nhẹ hình phạt, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn Tr giữ vai trò đầu vụ, có nhiều tiền án, tiền sự nên phải chịu mức hình phạt cao nhất. Tiếp sau là bị cáo Hoàng Hoa Đ. Bị cáo Phạm Văn Th tuy vai trò thấp nhất trong vụ án, nhưng bị cáo có 02 tiền án, bản thân không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu mức hình phạt sau bị cáo **Tr** và các bị cáo Tr, Đ, Th phải chịu mức hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt. Bị cáo Phạm Văn C, Trần

Trung T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo T, C bằng mức khởi điểm của khung hình phạt. Bị cáo Trần Trung T phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo T, cần áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, mức hình phạt cao nhất không quá ba phần tư mức hình phạt tù điều luật quy định. Buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Phạm Văn C tác động gia đình bồi thường cho anh Nguyễn HN số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng). Anh N không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] *Về xử lý vật chứng:* 01 (một) điều cày là C cụ bị cáo T dùng để gây thương tích cho anh N, cần tịch thu tiêu hủy; 02 (hai) điện thoại kèm sim của bị cáo Phạm Văn Th không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[8] *Những tình tiết khác trong vụ án:*

Đối với anh Nguyễn Th Ch bị Nguyễn Văn Tr dùng tay đánh nhưng không để lại thương tích, anh Ch không đề nghị giám định và xử lý, nên không đề cập xử lý.

[9] *Về án phí:* các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo:* các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ: điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với các tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày đầu thú 12/3/2022

- Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với các tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Hoa Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/3/2022

- Căn cứ: điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với các tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 36

(ba mươi sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/3/2022

- Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với các tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn C 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày đầu thú 11/3/2022

- Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với các tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trung T 18 (mười tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/3/2022

2. *Về xử lý vật chứng:* áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc điều cày màu vàng, dài 57cm, đường kính 4,5cm;

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Th 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu xám, gắn sim số 0399.961.206 và 01 (một) điện thoại Nokia, màu xanh, gắn sim số 0928.047.666

(Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 113 ngày 08 tháng 8 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thị xã ĐT và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh).

3. *Về án phí:* căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Phạm Văn Th, Hoàng Hoa Đ, Phạm Văn C và Trần Trung T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan điều tra C an thị xã ĐT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

- Cơ quan THAHS C an thị xã ĐT;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Nhà tạm giữ C an thị xã ĐT;
- Trại tạm giam C an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

Trần Thị Như Quỳnh